

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến
thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết
của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về
thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy
định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà
nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về
thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ
phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng
Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ,
kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi
trường điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng
Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của nghị định số 118/2025/NĐ-
CP ngày 09/6/2025 của chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế
một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
672/TTr-SNNMT ngày 14/11/2025 và Chánh Văn phòng UBND tỉnh.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy trình thực hiện dịch vụ công trực
tuyến (DVCTT) thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết
của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Trên cơ sở DVCTT đã được phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Môi
trường, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường, đặc khu theo chức
năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm:

1. Phối hợp tổ chức xây dựng, chạy thử nghiệm, hoàn thiện DVCTT và
tích hợp lên Cổng DVC Quốc gia; thông báo việc áp dụng chính thức DVC trực

tuyển trong thời hạn **05 ngày làm việc** kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

2. Đăng tải số điện thoại và hộp thư điện tử của đơn vị đầu mối thuộc UBND cấp xã kèm theo DVCTT được cung cấp để tổ chức, cá nhân liên hệ khi cần được hướng dẫn, hỗ trợ.

3. UBND các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm lập Danh sách đăng ký tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại quy trình thực hiện DVCTT ban hành kèm theo Quyết định này, gửi Sở Khoa học và Công nghệ trong thời hạn **05 ngày làm việc**, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành để thiết lập điều chỉnh cấu hình điện tử; đồng thời tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả TTHC bản điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nội dung quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến được phê duyệt tại Quyết định này thay thế Quy trình số 14-ĐĐ-CX, Phần II, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCC_{Tr}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Nam

Phụ lục
QUY TRÌNH DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

Quy trình số: 14-ĐĐ-CX

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỘT PHẦN ĐỐI VỚI THỦ TỤC
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP XÃ**

Mã số TTHC: 1.012812.H50

Áp dụng tại cơ quan: UBND cấp xã

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Thời gian đối với các xã miền núi, biên giới; vùng có điều kiện KT-XH khó khăn; vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
	Người nộp hồ sơ	I. Nộp hồ sơ trực tuyến: Truy cập Cổng DVCTT trên mạng Internet tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/ 1. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống. 2. Tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã”. 3. Chọn cơ quan thực hiện: UBND xã, phường, đặc khu nơi có đất. 4. Cập nhật, số hóa đầy đủ các thành phần hồ sơ, bao gồm: a) Đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai (bản chính) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp		

		<i>mang bản chính đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính);</i> b) Các giấy tờ có liên quan đến việc sử dụng đất (<i>Hình thức nộp: Bản sao chứng thực điện tử; trường hợp nộp bản scan (bản chụp) thì người nộp mang bản sao chứng thực đến nộp trực tiếp Bộ phận một cửa để xác nhận hồ sơ đủ điều kiện để tiếp nhận hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính</i>). 5. Thanh toán trực tuyến phí/ lệ phí/ nghĩa vụ tài chính: Không phải nộp. 6. Đăng ký hình thức nhận kết quả thủ tục hành chính (TTHC): Trực tiếp hoặc qua dịch vụ công ích. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email) /hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo) /hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp xã được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua dịch vụ bưu chính.		
Bước 1	Cán bộ Một cửa tại TT PVHCC cấp xã	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. Xác nhận hình thức nộp hồ sơ: Trực tiếp/hoặc trực tuyến/hoặc qua dịch vụ bưu chính. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: - Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; Đơn trên biểu mẫu tương tác	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc

		điện tử (e-form) được xác thực bằng tài khoản của tổ chức, cá nhân; - Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. - Gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu. 3. Chuyển hồ sơ cho Chuyên viên theo sự phân công của Lãnh đạo Phòng Kinh tế.		
Bước 2	Chuyên viên Phòng Kinh tế	- Xử lý hồ sơ, tham mưu Chủ tịch UBND xã trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn, thông báo bằng văn bản cho các bên tranh chấp đất đai và Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD nơi có đất tranh chấp về việc thụ lý đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp đất đai, trường hợp không thụ lý thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Thăm tra, xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp, thu thập giấy tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất. - Tham mưu thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định để thực hiện hòa giải tranh chấp đất đai gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã là Chủ tịch Hội đồng, đại diện Ủy ban MTTQVN cấp xã, đại diện Phòng Kinh tế. Tùy từng trường hợp cụ thể, có thể mời người đại diện cho cộng đồng dân cư quy định tại khoản 3 Điều 6 Luật Đất đai; người có uy tín trong dòng họ ở nơi sinh sống, nơi làm việc; người có trình độ pháp lý, có kiến thức xã hội; già làng, chức sắc tôn giáo, người biết rõ vụ, việc; cá nhân, tổ chức khác có liên quan tham gia Hội đồng hòa giải tranh chấp	20,375 ngày làm việc	20,375 ngày làm việc

		đất đai. - Tham mưu tổ chức cuộc họp hòa giải có sự tham gia của các bên tranh chấp, thành viên Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Việc hòa giải chỉ được tiến hành khi các bên tranh chấp đều có mặt. Trường hợp một trong các bên tranh chấp vắng mặt đến lần thứ hai thì được coi là việc hòa giải không thành. - Kết quả hòa giải tranh chấp đất đai phải được lập thành biên bản, gồm các nội dung: thời gian, địa điểm tiến hành hòa giải; thành phần tham dự hòa giải; tóm tắt nội dung tranh chấp thể hiện rõ về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất đang tranh chấp, nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo kết quả xác minh; ý kiến của Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai; những nội dung đã được các bên tranh chấp thỏa thuận, không thỏa thuận. Biên bản hòa giải phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng, các bên tranh chấp, trường hợp biên bản gồm nhiều trang thì phải ký vào từng trang biên bản, đóng dấu của UBND cấp xã và gửi ngay cho các bên tranh chấp, đồng thời lưu tại UBND cấp xã. - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành mà các bên tranh chấp có ý kiến bằng văn bản khác với nội dung đã thống nhất trong biên bản hòa giải thành thì Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức lại cuộc họp Hội đồng hòa giải để xem xét, giải quyết đối với ý kiến bổ sung và phải lập biên bản hòa giải thành hoặc không thành. - Trường hợp hòa giải không thành thì UBND cấp xã hướng dẫn các bên tranh chấp gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp tiếp theo. - Chuyển hồ sơ đến Cán bộ Một cửa tại TT PVHCC cấp xã.		
Bước 3	Cán bộ Một cửa tại TT PVHCC cấp xã	- Xác nhận kết quả đã có trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; - Thông báo cho người nộp đơn theo các hình thức đã đăng ký.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc

Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí, các khoản giá, phí khác thông qua Cổng Dịch vụ công (nếu có). - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian giải quyết	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			21,375 ngày làm việc	21,375 ngày làm việc